

BỘ NỘI VỤ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 48/2004/QĐ-BNV
ngày 06/7/2004 về việc phê
duyet bản Điều lệ sửa đổi của
Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy
định về tổ chức, hoạt động và quản lý
hội;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội
Thuốc lá Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ
tổ chức phi chính phủ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi
của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã được
Đại hội toàn thể ngày 24 tháng 3 năm
2004 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Thuốc lá
Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi
chính phủ chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

**ĐIỀU LỆ sửa đổi Hiệp hội Thuốc
lá Việt Nam**

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Hiệp hội lấy tên là: Hiệp hội
sản xuất và tiêu thụ Thuốc lá Việt Nam
(gọi tắt là Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam)

Tên tiếng Anh: Viet Nam Tobacco As-
sociation

Viết tắt là: V.T.A

Điều 2. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam là
một tổ chức tự nguyện của các tổ chức
sản xuất, dịch vụ, nghiên cứu khoa học,
đào tạo, các nhà khoa học và quản lý về
chuyên ngành thuốc lá của Việt Nam.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp
tác, hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật
trong nghiên cứu, công nghệ, sản xuất,
kinh doanh, dịch vụ thuốc lá; đại diện và

bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại: 152 Trần Phú, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý của Bộ Công nghiệp trong các hoạt động nghiên cứu công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuốc lá. Hiệp hội hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội

1. Tuyên truyền giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển ngành thuốc lá trong các thành phần xã hội và kinh tế, đảm bảo vệ sinh môi trường từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo hộ an toàn lao động.

2. Đại diện cho hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành, bảo vệ quyền lợi chính đáng của hội viên, giải quyết các trường hợp vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3. Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong nghiên cứu công nghệ, sản xuất kinh doanh và dịch vụ thuốc lá trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; đoàn kết giúp đỡ nhau.

4. Hỗ trợ tư vấn cho các tổ chức và cá nhân trong Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức, chuyển đổi cơ cấu quản lý phù hợp với phát triển nghề nghiệp.

Cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, giá cả để hội viên bố trí lại sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.

5. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên để cùng tồn tại và phát triển. Xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp với các hội viên và giữa các hội viên với các tổ chức kinh tế.

6. Tổ chức đào tạo bằng các hình thức thích hợp để giúp các doanh nghiệp nâng cao kiến thức và năng lực quản lý kinh doanh, nâng cao trình độ công nghệ, sản

xuất cho ngành thuốc lá theo quy định của pháp luật.

7. Hòa giải các bất đồng, tranh chấp giữa các hội viên thông qua thương lượng, hòa giải và hợp tác.

8. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế, trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức các trung tâm đào tạo, dịch vụ, tư vấn... trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

10. Xuất bản tập san, các tài liệu phổ biến công nghệ kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên

1. Hội viên chính thức: Các cá nhân, pháp nhân của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất và chế biến nguyên liệu, sản xuất thuốc lá điếu, vật tư phụ liệu, xuất nhập khẩu và nghiên cứu khoa học công nghệ, dịch vụ... thuộc lá tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết Đơn xin gia nhập Hiệp hội, đóng tiền nhập Hiệp hội và hội phí đều

có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Với các hội viên là tổ chức có tư cách pháp nhân: Người được cử tham gia Hiệp hội phải là người có thẩm quyền của hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân. Trong trường hợp người được cử tham gia Hiệp hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác thì hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân sẽ cử người thay thế.

2. Hội viên liên kết: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học công nghệ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... thuộc lá và các tổ chức sản xuất, kinh doanh khoa học có vốn nước ngoài... tán thành Điều lệ của Hiệp hội, có Đơn xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Những công dân, các nhà quản lý khoa học, kỹ thuật và các tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 7. Thủ tục chấm dứt quyền hội viên

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Ban chấp hành Hiệp hội.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3. Hội viên là tổ chức bị chấm dứt quyền hội viên khi bị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, giải thể hoặc tuyên bố phá sản.

Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt sau khi Ban chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Ban chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút ra khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên xóa tên cho tất cả các hội viên khác biết.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên

1. Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến của mình với cơ quan nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban chấp hành Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học công nghệ bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng kiến phát minh trong nghề, bảo vệ quyền lợi chính sách trong sản xuất, tiêu thụ

sản phẩm theo đúng pháp luật của Nhà nước.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, làm chuyên gia kỹ thuật...

7. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

8. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Hội viên có nghĩa vụ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 10. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Các cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiếu số phục tùng đa số.

Điều 11. Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Đại hội toàn thể thành viên;
- Ban Chấp hành Hiệp hội;
- Ban Thường trực Hiệp hội;
- Ban kiểm tra;
- Chi hội chuyên ngành;
- Văn phòng đại diện;
- Các tổ chức trực thuộc.

Điều 12. Đại hội toàn thể thành viên Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

1. Đại hội toàn thể thành viên Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội;
- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;
- Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội;
- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành Hiệp hội;
- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài

chính và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới;

- Bầu Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban kiểm tra của Hiệp hội.

3. Đại hội đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của 2/3 ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc trên 1/2 số hội viên yêu cầu.

4. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 13. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 nhiệm kỳ đại hội. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc biểu quyết. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên Ban Chấp hành Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quy định của Đại hội hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội là 5 năm, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội họp thường kỳ 6 tháng 1 lần.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp thực hiện

nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội cho thành viên biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động của các Ban chuyên môn, Văn phòng Hiệp hội, Văn phòng đại diện tại các khu vực; quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

- Cử các Trưởng ban chuyên môn, các Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

Điều 14. Ban Thường trực

1. Ban thường trực do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định.

2. Ban thường trực thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.

3. Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

4. Ban thường trực hoạt động theo quy chế được Ban Chấp hành Hiệp hội thông qua.

Điều 15. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật;

- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng của Hiệp hội.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và một Phó Chủ tịch có thể được ủy quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 16. Tổng thư ký Hiệp hội

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

- Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Tổng thư ký trình Ban Chấp hành phê duyệt.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Ban Chấp hành phê duyệt.

Điều 18. Ban Kiểm tra

1. Ban kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Số lượng ủy viên Ban kiểm tra do Đại hội quyết định.

2. Ban kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội thông qua.

Điều 19. Các tổ chức tham mưu và giúp việc khác của Hiệp hội:

Các tổ chức tham mưu và giúp việc khác của Hiệp hội gồm:

- Các chi hội

- Các Ban chuyên môn: Ban Nông nghiệp, Ban thuốc lá điếu, Ban thương mại.

- Các tổ chức dịch vụ, kinh doanh.

Các tổ chức trên hoạt động theo quy chế của Hiệp hội được Ban Chấp hành thông qua.

Chương V**TÀI CHÍNH, TÀI SẢN
CỦA HIỆP HỘI****Điều 20. Nguồn thu của Hiệp hội**

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội

- Hội phí của hội viên đóng góp theo quy định

- Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 21. Các khoản chi của Hiệp hội

Được chi theo quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng cộng tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Thường trực Hiệp hội quyết định.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản

1. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

Những hội viên, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành thuốc lá, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 24. Kỷ luật

Hội viên, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách hội viên hoặc đề

nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội toàn thể thành viên Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam nhất trí kiến nghị và được Bộ Nội vụ phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Bản Điều lệ này đã được Đại hội toàn thể thành viên của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam nhất trí thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2004./.

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 64/2004/TT-BTC
ngày 29/6/2004 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/3/2004 của Chính phủ về kiểm toán độc lập.

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP